

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thuý H

Địa chỉ: Số nhà 68, tổ 3, phường Mường Than, thành D, tỉnh D.

Bị đơn: Anh Trần Văn K

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 020, Hợp Thành, tổ 19, phường L, tỉnh

L

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Văn K phải có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thuý H số tiền 70 triệu (bảy mươi triệu đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Anh Trần Văn K phải chịu 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thuý H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.200.000 (ba triệu hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001655 ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND Tỉnh (1);
- VKSND TP (1);
- Đường sự (2);
- THADS (1);
- Lưu hồ sơ vụ án, Tập QĐ (2).

Nguyễn Thị Thanh Vân